

Số: **284/2020/QĐST-HNGĐ**

H, ngày 23 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 331/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Thanh H** – sinh năm 1993

Trú tại: 987 Tam Trinh, phường Y, quận H, Hà Nội

HKTT: 819 H19 Tân Mai, phường T, quận H, Hà Nội.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Minh Đ** – sinh năm 1985

HKTT và chỗ ở: 819 H19 Tân Mai, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và tiêu mục 1.1 mục 1 phần II danh mục án phí;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Trần Thị Thanh H** và anh **Nguyễn Minh Đ**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh Đ thỏa thuận giao con chung Nguyễn Xuân P – sinh ngày 07/01/2012 cho anh Đ và giao con chung Nguyễn Bình M – sinh ngày

13/11/2015 cho chị H, trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

Chị H, anh Đ có quyền nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (tài sản là động sản và bất động sản): Không có

- Về nợ chung: Không có

- Về án phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng chị H đã nộp theo biên lai số 5505 ngày 03/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
 - Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
 - UBND phường T, quận H
- Hà Nội (ĐKKH số 136 ngày 30/9/2011);
- Chi cục THA dân sự quận H;
 - TAND thành phố Hà Nội;
 - Lưu hồ sơ vụ án.
 - Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng T